TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NÚI THÀNH** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2024/HS-ST
Ngày 21 - 8 - 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÚI THÀNH, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Bá
Các Hội thẩm nhân dân:
1) Bà Phan Thị Thanh Dung
2) Ông Dương Minh Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thúy – Thư ký Toà án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2024, Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 64/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2024, đối với bị cáo:

Bùi Xuân Q, sinh ngày 26 tháng 10 năm 2001; nơi sinh: huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Phú B, xã TX I, huyện N, tỉnh Quảng Nam. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ văn hóa: 11/12; con ông Bùi Ngọc Anh Tuấn, sinh năm 1975 và bà Phạm Thị X, sinh năm 1979; Bị cáo chưa có vợ con

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, chuyển sang tạm giam từ ngày 26/4/2024 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn L, sinh năm 2005. Trú tại: Thôn Thạch K, xã TX I, huyện N, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

2. Ông Phạm N, sinh năm 1939. Trú tại: Thôn Phú B, xã TX I, huyện N, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

3. Bà Phạm Thị X, sinh năm 1979. Trú tại: Thôn Phú B, xã TX I, huyện N, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào lúc 21 giờ 00 phút ngày 24/4/2024, Bùi Xuân Q từ nhà đến khu vực bãi đất trống trên đường Thanh Hóa, phường Hòa Hương, thành phố Tam Kỳ gặp một người đàn ông tên "Bi" hỏi mua 2.000.000 đồng ma túy đá và người này đã bán cho Quang gói ma túy đựng trong túi nilong có khóa nhựa, vạch kẻ ngang màu đỏ. Sau khi mua xong Bùi Xuân Q lấy ra một ít ma túy sử dụng một mình tại bãi đất trống trên đường Nguyễn Hoàng, thành phố Tam Kỳ. Số ma túy còn lại Quang mang về nhà ông ngoại của mình là Phạm N cất giấu trong hộp giấy đựng khẩu trang y tế để trên ngăn kệ thứ 3 của tủ gỗ bên cạnh giường ngủ trong phòng của Bùi Xuân Q. Lúc 23 giờ 00 phút, ngày 25/4/2024, Nguyễn L đến chơi và ngủ lại tại phòng của Quang. Lúc 07 giờ 30, ngày 26/4/2024 Công an huyện Núi Thành kiểm tra hành chính nhà ông Phạm N thì phát hiện tại phòng Quang và Long đang ở có gói nilong chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Bùi Xuân Q thừa nhận gói nilong là ma túy đá do mình cất giấu nhằm mục đích sử dụng. Công an tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang và thu giữ các vật chứng có liên quan.

Tại Bản Kết luận giám định số: 251/KL-KTHS, ngày 04 tháng 5 năm 2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 2,928gam

Tại bản Cáo trạng số: 66/CT-VKS-NT ngày 16 tháng 7 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Bùi Xuân Q về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).*

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi thực hiện tội phạm, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Bùi Xuân Q phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 *(Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017)* xử phạt bị cáo Bùi Xuân Q từ 18 đến 24 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(được sửa đổi, bổ sung năm 2017)*, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 đề nghị tịch thu, tiêu hủy các vật chứng liên quan đến vụ án đã tạm giữ: 01 phong bì của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam (loại bì giấy dùng để gửi Công văn) số 251/PC09 đã biêm phong bên trong có 2,475g; 01 (một) hộp giấy loại hộp đựng khẩu trang y tế.

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Xuân Q thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình. Bị cáo thống nhất với nội dung cáo trạng, rất ăn năn hối lỗi; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Núi Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Trong quá trình điều tra và truy tố, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Xuân Q đã khai nhận phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có cơ sở xác định: Ngày 24/4/2024 Bùi Xuân Q đã mua 2.000.000 đồng ma túy đá của một người đàn ông tên "Bi", sau đó sử dụng ngay một phần. Số ma túy còn lại Bùi Xuân Q mang về phòng ngủ của mình tại nhà ông ngoại của Bùi Xuân Q ở thôn Phú Bình, xã Tam Xuân I, Núi Thành cất giấu nhằm mục đích sử dụng. Vào lúc, 07 giờ 30 phút ngày 26/4/2024 Công an tiến hành kiểm tra hành chính và phát hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Bùi Xuân Q. Theo kết luận giám định số ma túy mà Bùi Xuân Q tàng trữ trái phép là loại Methamphetamine, có khối lượng 2,928gam. Do đó, cáo trạng số 66/CT – VKS - NT ngày 16/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành đã truy tố bị cáo về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử nhận định: Bị cáo có đủ nhận thức để biết được tác hại của ma túy và những quy định cấm đoán của pháp luật đối với mọi hành vi phạm tội về ma túy. Song, bị cáo đã bất chấp pháp luật tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm sử dụng thỏa mãn cho nhu cầu nghiện hút của bản thân. Do vậy, cần phải xử lý bị cáo nghiêm theo quy định của pháp luật Hình sự để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, tỏ rõ sự ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu, nhân thân tốt nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, khối lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ trái phép là tương đối nhiều so với điểm, khoản của điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố nên cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ các vật chứng liên quan đến vụ án như sau:

- 01 gói nilong có khóa nhựa, có vạch kẻ ngang màu đỏ, bên trong chứa chất tinh thể rắn, màu trắng, nghi vấn là ma túy. Sau khi tiến hành giám định đã hoàn lại

01 phong bì của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam (loại bì giấy dùng để gửi Công văn) số 251/PC09 đã niêm phong bên trong có 2,475gam.

- 01 (một) hộp giấy loại hộp đựng khẩu trang y tế.

Đây là những vật chứng trực tiếp liên quan đến vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy khi án có hiệu lực.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

[7] Những vấn đề có liên quan: Đối với người có tên "Bi" bán ma túy cho Bùi Xuân Q quá trình điều tra chưa có đầy đủ căn cứ để xác định lai lịch của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Núi Thành tách ra tiếp tục xác minh và xử lý sau khi có căn cứ là đúng quy định. Đối với ông Phạm N và Nguyễn L không biết việc Bùi Xuân Q tàng trữ trái phép chất ma túy nên không đề cập xử lý là đúng quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Xuân Q phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Xuân Q **15** (*Mười lăm*) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 26 tháng 4 năm 2024.

2. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017*); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Tuyên, Tịch thu, tiêu hủy khi án có hiệu lực pháp luật:

- 01 phong bì của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam (loại bì giấy dùng để gửi Công văn) số 251/PC09 đã niêm phong bên trong có 2,475g (Hai phẩy, bốn bảy năm gam)

- 01 (một) hộp giấy loại hộp đựng khẩu trang y tế.

(*Các vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án huyện Núi Thành theo Quyết định chuyển vật chứng số 66/QĐ-VKS-NT ngày 16/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành*).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Bùi Xuân Q phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án *(21/8/2024).*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Quảng Nam;*
- *Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;*
- *VKSND tỉnh Quảng Nam*
- *VKSND huyện Núi Thành*
- *Công an huyện Núi Thành;*
- *Chi cục T.H.A dân sự Núi Thành;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ vụ án, án văn.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Công Bá